

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *01* /2017/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày *19* tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2017

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NAM	
ĐẾN	Số: <i>1672</i>
	Ngày: <i>02/8</i>
Chuyên:	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 1763/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2017, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2017

Sáu tháng đầu năm, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn khó khăn, được sự giúp đỡ của Trung ương, với sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh uỷ, sự điều hành sâu sát, quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản giữ được ổn định và phát triển so với cùng kỳ. Tổng sản phẩm trong tỉnh đạt mức tăng trưởng khá (10,4%). Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, sản xuất sản phẩm sạch, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Xuất khẩu, thu ngân sách tăng cao. Văn hoá, xã hội có nhiều hoạt động sôi nổi. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Các chính sách đảm bảo an sinh xã hội được triển khai kịp thời, thiết thực. Cải cách hành chính có chuyển biến tích cực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, công tác quốc phòng địa phương được giữ vững, đời sống Nhân dân ổn định.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu chưa đạt 50% kế hoạch năm. Chăn nuôi gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện Đề án phát triển đàn bò sữa còn chậm. Thu hút đầu tư FDI giảm. Chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh và phục vụ dân sinh chậm được cải thiện. Giải phóng mặt bằng còn khó khăn, thi công một số dự án chậm. Quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, trật tự đô thị, an toàn giao thông, hoạt động

*- LH Sở'
- Cai P. Sở'
Ureatr*

tôn giáo...có mặt hạn chế. Một số tôn tại gây bức xúc trong Nhân dân chậm được khắc phục.

Điều 2. Các chỉ tiêu kinh tế- xã hội chủ yếu 6 tháng cuối năm 2017.

1. Tập trung cao độ phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2017 theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (chưa chỉnh lý theo số liệu gốc do Tổng cục thống kê thông báo tháng 6/2017).

a) Lĩnh vực kinh tế

- Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 11% so với ước thực hiện 2016.
- GRDP bình quân đầu người 54,8 triệu đồng, tăng 13,5% so với ước thực hiện 2016.

- Cơ cấu kinh tế năm 2017 phấn đấu đạt: Nông, lâm, ngư nghiệp: 10,7%, Công nghiệp - xây dựng: 60,7%, Dịch vụ: 28,6%.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 14,05%; Tính theo giá trị sản xuất tăng 15-16% so với ước thực hiện năm 2016.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.500 triệu USD, tăng 20% so với ước thực hiện năm 2016.

- Tổng mức hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 19.100 tỷ đồng, tăng 15,8% so với ước thực hiện năm 2016.

- Thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 5.040 tỷ đồng, tăng 12% so với ước thực hiện năm 2016.

- Vốn đầu tư toàn xã hội: 29.400 tỷ đồng, tăng 25,1% so với ước thực hiện 2016.

- Năng suất lao động đạt 91 triệu đồng/người.

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Giảm tỷ lệ sinh 0,11‰.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy sinh dưỡng còn 11,8%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,8%; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 0,5% so với năm 2016;

- Giải quyết việc làm mới cho 16.050 người, trong đó xuất khẩu 1.000 lao động.

- Số bác sỹ/10.000 dân đạt 6,7 bác sỹ (trong đó số bác sỹ /10.000 dân tại các cơ sở y tế do tỉnh quản lý đạt 6,7 bác sỹ).

- Số giường bệnh/10.000 dân đạt 21,7 giường (trong đó tỷ lệ giường bệnh/10.000 dân tại các cơ sở y tế do tỉnh quản lý đạt 21,7 giường).

- Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn 3,2%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 59%, trong đó đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt 49%.

- Tỷ lệ dân số có bảo hiểm y tế đến cuối năm đạt 79%.

- Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt 88%.

c) Về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn được dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh theo tiêu chí mới đạt 93,5%, trong đó sử dụng nước sạch: 50%.

- Tỷ lệ rác thải được thu gom: Đô thị 100% (trong đó xử lý 100%); Nông thôn 95% (trong đó xử lý 75%).

- Tỷ lệ các cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt 5,9%.

d) Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4% so với ước thực hiện năm 2016.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp/tổng lao động xã hội còn 40%.

- Đến hết năm 2017, số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 70 xã.

đ) Phát triển nhà ở và phát triển đô thị

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 26,1%.

- Diện tích nhà ở bình quân đạt 23,1m²/người.

e) An toàn giao thông: Giảm tai nạn giao thông cả năm đạt trên 5%.

2. Việc chỉnh lý các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo số liệu gốc do Tổng cục thống kê thông báo (tháng 6/2017) sẽ thực hiện khi đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 đồng bộ với việc chỉnh lý các chỉ tiêu của kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 và các chỉ tiêu chủ yếu theo các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

Điều 3. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Tập trung thực hiện 5 Nghị quyết chuyên đề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các Nghị quyết Trung ương khóa XII, Nghị quyết kỳ họp thứ tư HĐND tỉnh khóa XVIII. Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2030. Rà soát, thực hiện quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất – kinh doanh, dịch vụ phát triển.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển nông nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2035. Đẩy mạnh tiến độ phê duyệt quy hoạch và tiến độ đầu tư các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh. Chỉ đạo sản xuất vụ Mùa, vụ Đông đảm bảo kế hoạch, làm tốt công tác phòng, chống lụt bão, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh tích tụ ruộng đất trong sản xuất nông nghiệp để ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị thu nhập trên 1 ha đất canh tác; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo kế hoạch, đặc biệt là phát triển chăn nuôi bò sữa, sản xuất rau, củ, quả sạch, cây trồng hàng hóa chất lượng cao, quy mô lớn, tập trung...Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai dự án trang trại bò sữa của Công ty Vinamilk tại Thanh Liêm.

Tiếp tục tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới. Nhân rộng các mô hình, Đề án phát triển sản xuất có hiệu quả, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân. Phấn đấu đến hết năm, toàn tỉnh có 78 xã và 2 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Tổ chức hội nghị gặp mặt, đối thoại, thường xuyên nắm chắc tình hình hoạt động của doanh nghiệp, duy trì nghiêm 10 cam kết của tỉnh với các nhà đầu tư gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Quan tâm, tạo điều kiện thúc đẩy tiến độ các dự án đăng ký hoàn thành đi vào sản xuất, có sản phẩm trong năm 2017. Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh.

Tập trung tạo mặt bằng sạch, sớm hoàn chỉnh hạ tầng trong các Khu, cụm công nghiệp để sẵn sàng thu hút đầu tư. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư. Tập trung thu hút doanh nghiệp có khả năng thu hút các doanh nghiệp phụ trợ đi cùng, doanh nghiệp trong các lĩnh vực theo định hướng đổi mới đầu tư phát triển của tỉnh, phù hợp Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 08/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025.

4. Phát triển mạnh thương mại - dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hoạt động các khu công nghiệp, dịch vụ thiết yếu phục vụ đời sống Nhân dân (đặc biệt là dịch vụ cung cấp điện, nước sinh hoạt đô thị và nông thôn). Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm, hoàn thiện, triển khai các Quy hoạch, Chương trình, Đề án phục vụ phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/6/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ chất lượng cao cấp vùng về y tế, đào tạo nguồn nhân lực và du lịch giai đoạn 2016-2025 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

5. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ và thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh gắn với xử lý nợ công. Tiếp tục thực hiện Đề án tư nhân hóa các dịch vụ công Nhà nước không cần nắm giữ chi phối. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng. Rà soát tiến độ thực hiện, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công, giải ngân các dự án; tiến độ thực hiện Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh. Khẩn trương thực hiện chủ trương hỗ trợ xi măng để khắc phục tình trạng xuống cấp nghiêm trọng của một số trục đường giao thông nông thôn đến trung tâm xã.

6. Kiểm soát, nắm chắc nguồn thu, đối tượng thu, chống thất thu, hạn chế nợ đọng ngân sách, đặc biệt là các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh

của doanh nghiệp, lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản, kinh doanh xăng dầu... Thực hiện nghiêm quy định trong chi tiêu ngân sách, sử dụng đúng mục đích, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, trật tự đô thị. Tập trung thực hiện các giải pháp để giải quyết có hiệu quả vấn đề xử lý rác thải, chất thải chăn nuôi trong các khu dân cư, môi trường khu, cụm công nghiệp, ô nhiễm môi trường kênh A48, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án giảm thiểu ô nhiễm môi trường Tây Đáy, hoàn thành xử lý vi phạm trong sử dụng đất đa canh, các tồn tại trong thực hiện Kế hoạch số 566/KH-UBND ngày 05/8/2003 của UBND tỉnh về việc tổ chức xử lý các trường hợp sử dụng đất chưa hợp pháp, hoàn thành công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSDĐ cho các chủ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

8. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa, xã hội. Điều chỉnh Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, tầm nhìn 2030 phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục thu hút các trường Đại học có chất lượng, các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, các Bệnh viện về đầu tư tại tỉnh. Thực hiện kịp thời, đúng đối tượng các chính sách đảm bảo an sinh xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân dịp kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh – Liệt sỹ. Hoàn thành Đại hội thể dục thể thao cấp huyện và cơ sở, hướng tới Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh năm 2018.

Chủ động phòng, chống dịch bệnh, làm tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phối hợp thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh (đặc biệt là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh.

9. Thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương. Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đối thoại, chỉ đạo giải quyết đơn thư tại cơ sở, hạn chế đơn thư khiếu nại đông người, vượt cấp. Tập trung đảm bảo an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn, phòng, chống tội phạm, kiểm chế tai nạn giao thông, tệ nạn ma túy, cờ bạc, tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn tỉnh, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Rà soát, xây dựng, điều chỉnh kịp thời các cơ chế, chính sách, đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật và tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Vận hành hiệu quả Trung tâm hành chính công tỉnh và các huyện, thành phố. Đẩy mạnh thanh tra công vụ, tăng cường kỷ

cương, kỷ luật hành chính. Hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án được phê duyệt.

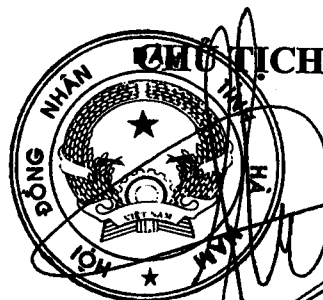
Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi toàn thể cán bộ, Nhân dân và các lực lượng vũ trang trong tỉnh phát huy kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khoá XVIII, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, KH-ĐT, Tài chính;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



Phạm Sỹ Lợi